

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14-4-2025
V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Mỹ Phúc.
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 434/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Số G, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/11/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn Vũ L trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T sau thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 18/7/2022. Trong quá trình chung sống giữa anh và chị T phát sinh nhiều mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, hiện nay anh và chị đã ly thân với nhau. Nay tình cảm giữa anh và chị T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại tờ tường trình và xin giải quyết ngày 06/01/2025 bị đơn chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T trình bày:

Về hôn nhân: Chị đồng ý với lời trình bày của anh L về quan hệ hôn nhân. Chị và anh L tiến tới hôn nhân là do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 18/7/2022. Hiện tại chị không còn tình cảm với anh L và đồng ý ly hôn với anh L nhưng anh L phải trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng mà anh L đã mượn chị để đóng tiền học lái xe, chi trả thuốc men, ăn uống và chi tiêu sinh hoạt cá nhân của anh L.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Vũ L có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu ly hôn đối với chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh không đồng ý trả cho chị T số tiền 50.000.000 đồng vì anh không có mượn tiền chị T trong quá trình sống chung.

Bị đơn chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn” quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 22/11/2024, anh Nguyễn Văn Vũ L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L và chị T theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn Vũ L.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Vũ L và chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T tiến tới hôn nhân do tự tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 18/7/2022 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống anh L và chị T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, hiện tại anh L và chị T đã ly thân với nhau. Xét thấy hôn nhân giữa anh L và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh L yêu cầu ly hôn với chị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Anh T yêu cầu anh Vũ L phải trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng. Tòa án đã thông báo chị nộp đơn phản tố và các chứng cứ kèm theo nhưng chị không thực hiện vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Dành cho chị một vụ kiện dân sự khác để đòi lại số tiền trên nếu chị có yêu cầu.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Vũ L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn Vũ L, cho anh Nguyễn Văn Vũ L ly hôn chị Nguyễn Đỗ Hoàng Anh T.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Vũ L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007505, ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Anh L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TVL;
- VKSND TPVL ;
- CCTHA TPVL;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Hải Châu